

Số: 205 /KH-UBND

Quảng Thành, ngày 16 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công văn số 6936/VPCP-KSTT ngày 14/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 10/11/2022 của UBND huyện Quảng Điền về việc triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ và cụ thể hóa có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng ban, ngành gồm: Đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện, kết quả thực hiện và những nội dung khác có liên quan đến nhiệm vụ được giao, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả.

- Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, xây dựng nhiều mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn với phương châm “lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả”.

2. Yêu cầu

- Cải cách thủ tục hành chính phải sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo. Hiện đại hoá công tác chỉ đạo, điều hành phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời.

- Triển khai thực hiện bám sát các nhiệm vụ, nội dung theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, kế hoạch liên quan của UBND tỉnh, UBND huyện. Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá

kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gắn với trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; tạo sự thân thiện, cải thiện quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

- Rà soát các quy định, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, ứng dụng hiệu quả công nghệ số, tạo đột phá trong cải cách hành chính, xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, hiện đại, hiệu quả, liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Về hiện đại hoá phương thức chỉ đạo, điều hành.

4. Các nhiệm vụ khác.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Tài chính – Kế toán

Phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu bảo đảm nguồn kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Bộ phận Văn phòng – Thống kê

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND xã định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo UBND huyện tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã Quảng Thành; yêu cầu các ban, ngành nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành cấp xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khoa

Phụ lục

Nhiệm vụ tại Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa xã Quảng Thành
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2022 của UBND xã)

| STT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn Hoàn thành | Sản phẩm |
|----------|---|--------------------------------------|------------------------------|---|--|
| I | Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh | | | | |
| 1 | Rà soát, kiến nghị, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | 10/9 hàng năm | Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm của UBND xã |
| 2 | Tổ chức thực thi ngay các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Sau khi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số | Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã |

| | | | | | |
|-----------|--|----------------------------------|------------------------------|---|--|
| | | | | 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành | |
| II | Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp | | | | |
| 1 | Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Thường xuyên | 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia |
| 2 | Tổ chức kiện toàn bộ phận Một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Trước ngày 15/12/2022 | Bộ phận một cửa được kiện toàn và triển khai Bộ nhận diện thương hiệu trên toàn quốc |
| 3 | Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết | Các bộ phận | Bộ phận Văn | Thường xuyên | Việc tiếp nhận, giải quyết |

| | | | | | |
|---|---|--------------------------------|------------------------------|--------------|---|
| | thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc trễ chậm, muộn nhiều lần | chuyên môn UBND xã | phòng - Thống kê | | thủ tục hành chính, dịch vụ công được thực hiện nghiêm theo quy định |
| 4 | <p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Từ 01/6/2022, bảo đảm 100% kết quả thẩm tra, xác minh và kết quả trả lời của bộ phận chuyên môn tham gia trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; kết quả giải quyết của TTHC phải được ký số, cập nhật theo quy định trên Hệ thống</p> <p>Thực hiện đầy đủ quy trình số hóa theo quy định từ ngày 01/6/2023. Riêng 25 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, thực hiện đầy đủ quy trình số hóa từ ngày 01/7/2022.</p> | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Thường xuyên | <p>Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.</p> |
| 5 | Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ | Các Bộ phận chuyên môn | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Thường xuyên | 100% hồ sơ giải quyết được cung cấp đồng thời |

| | giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp | UBND xã | kê (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) | | cả bản điện tử có giá trị pháp lý |
|---|--|--------------------------------|---|--------------|--|
| 6 | Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Trong đó, các ban, ngành thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (theo hướng dẫn của tỉnh) để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) | Thường xuyên | Các dịch vụ công, thanh toán trực tuyến được thúc đẩy. Các bộ phận chuyên môn tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 10295/UBND-HCC ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Công văn số 6249/VPCPKSTT ngày 21/9/2022 của Văn phòng Chính phủ. |
| 7 | Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) | Thường xuyên | Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ được thực hiện nghiêm túc, không bị chậm, muộn |
| 8 | Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) | Thường xuyên | Định kỳ hàng tháng công khai danh sách bộ phận chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử, Cổng |

| | | | | | |
|------------|---|--------------------------------|------------------------------|---------------------------|---|
| | cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức, không để tình trạng giải quyết chậm, muộn. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp | | | | dịch vụ công của đơn vị. 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ. |
| III | Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp | | | | |
| 1 | Tiếp tục thực hiện việc kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia | Văn phòng – Thống kê xã | Các ban, ngành có liên quan | Thường xuyên | Kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phục vụ chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và các tiện ích cho người dân, doanh nghiệp |
| 2 | Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Thường xuyên | Văn bản, hồ sơ được gửi, nhận, xử lý trên môi trường điện tử tại tất cả các bộ phận |
| IV | Các nhiệm vụ khác | | | | |
| 1 | Đẩy nhanh việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06, báo cáo Chính phủ, | Công an xã | Các bộ phận có liên quan | Theo tiến độ của Đề án 06 | Các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06 được thúc đẩy |

| | | | | | |
|---|--|--------------------------------|--------------------------------|--------------|--|
| | Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ | | | | để hoàn thành các mục tiêu đề ra |
| 2 | Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Nghị quyết | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Bộ phận Tài chính – Kế toán | Thường xuyên | Kinh phí triển khai được bảo đảm theo quy định của pháp luật |
| 3 | Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ, định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết | Bộ phận Văn phòng - Thống kê | Các bộ phận chuyên môn UBND xã | Thường xuyên | Các văn bản đôn đốc và báo cáo định kỳ |